

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 2: “Noel”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 23/12 - 27/12/2024

Giáo viên thực hiện: Trịnh Thị Nhân

Thứ hai, ngày 23/12/2024

PHÁT TRIỂN TC&KNXH

Đề tài: Tết Noel

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết ý nghĩa ngày Tết Noel. Trẻ biết một số hoạt động, phong tục diễn ra trong ngày Tết Noel.
- Rèn khả năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng dán, trang trí. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động vui đón Tết Noel.

II. CHUẨN BỊ

- Các nguyên liệu để làm ông già tuyết, cây thông Noel, chuông: dây, giấy màu, hộp giấy, keo, kéo...
- Nhạc bài hát Giáng sinh

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định tổ chức:

- Cô và trẻ vận động hát bài “ Jingle Bells”.
- Con vừa hát bài gì? Bài hát nói về điều gì?
- Cho trẻ xem video

2. HĐ2: Trò chuyện về ngày tết Noel:

- Cô và trẻ trò chuyện về nội dung đoạn video
- + Con vừa xem video nói về điều gì?
- + Trong video có những gì?
- + Mọi người đã làm gì để đón tết Noel?
- Cô hỏi trẻ về ngày tết Noel theo sự trải nghiệm của trẻ.
 - + Tết Noel là ngày nào?
 - + Sắp đến ngày Tết Noel con cảm thấy như thế nào?
 - + Không khí khi ngày Noel đến ra sao?
 - + Có những trang phục đặc trưng khi Noel đến?

- + Con sẽ làm gì để đón ngày Noel ở trường(ở nhà)?
- + Con có điều gì muốn hỏi cô về ngày tết Noel?
- Con có cảm nhận gì về ngày tết Noel?vì sao?

3. HĐ3: Bé vui đón tết Noel

Chia trẻ làm 3 đội

- + Nhóm 1: Làm cây thông Noel
- + Nhóm 2: Làm ông già tuyết.
- + Nhóm 3: Làm chuông gió
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng và làm
- Cô cùng trẻ nhận xét kết quả từng nhóm, cho trẻ nêu cảm nhận của mình

Kết thúc : Cô cùng trẻ hát bài “ Ông già Noel”

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 24/12/2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá nguyên vật liệu làm muối lạc vùng(5E)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Trẻ biết được tính chất của các nguyên liệu để làm ra muối lạc vùng: Lạc, vùng, muối. Gọi được tên các nguyên liệu làm muối lạc vùng.

2. T- Công nghệ:

- Trẻ có các kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 giá đỡ bằng, 4 mẫu bằng ghi chép, bút dạ, khăn lau, bút màu, ghim bấm.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm muối lạc vùng.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả mà trẻ khám phá.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Muối, lạc, vùng, đậu, đỗ ...

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, khăn lau, ghim bấm, tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, khay đựng nguyên vật liệu.

+ Powerpoint bước : thu hút, gắn kết.

II. QUY TRÌNH

*E1: Thu hút

Gắn kết (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 23 /12)

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về món muối lạc vùng, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm muối lạc vùng... và quyết định khám phá nguyên vật liệu làm muối lạc vùng.)

- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

***E2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng mình cùng khám phá?

- Với những gì đã tìm hiểu thì các con yêu cầu những gì về nguyên liệu để làm ra món muối lạc vùng?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+TC1: Lạc, vùng phải thơm, ngon.

+TC2: Muối phải trắng không bị sạn.

- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không?

- Làm thế nào để biết lạc, vùng có thơm, có ngon hay không?

- Các con sẽ dùng gì để thể hiện những kết quả sau khi khám phá?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng. Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

***E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm món muối lạc vùng sau khi tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm muối lạc vùng có được hay không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm muối lạc vùng.

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả, tuyên dương và hẹn trẻ làm món muối lạc vùng vào buổi học tiếp theo. (Thứ 5/26/12/2024)

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 25/12/2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Dạy KNVD: Bé vui Noel

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết vận động vỗ đệm theo tiết tấu chậm phù hợp với âm nhạc và nội dung bài hát “ Bé vui Noel”
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin thể hiện trước cả lớp, rèn kỹ năng vận động vỗ đệm theo tiết tấu chậm.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Đàn ghi lờ bài hát “Bé vui Noel”, “ Ông già Noel”
- Mũ chóp

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về ngày Noel
- + Cô hỏi trẻ ngày Noel là ngày nào?
- + Có những hoạt động gì diễn ra vào ngày Noel?

2. HĐ2: Dạy KNVD “ Bé vui Noel”

- Cô mở 1 bản nhạc trên máy tính, cho trẻ đoán tên bài hát

- Cô hỏi trẻ đó là bài hát gì? Ai sáng tác?
- Mời 1 trẻ lên hát: Cho các bạn nhận xét, cô nhận xét.
- Cho trẻ hát lại 2- 3 lần(Cô sửa sai nếu có).
- Hỏi ý tưởng vận động
- Cho trẻ vận động theo ý thích với bài hát.
- Cô thống nhất lựa chọn vận động vỗ đệm theo tiết tấu chậm.
- + Mời 1 trẻ lên hát kết hợp vỗ đệm theo tiết tấu chậm. Cho cả lớp nhận xét bạn.
- Cô hát ,vận động vỗ đệm mẫu lần 1 kết hợp nhạc
- Cô hát, vận động mẫu lần 2 kết hợp phân tích.
- Hướng dẫn trẻ vận động
- + Cô và trẻ cùng vận động 2- 3 lần tay không, 1-2 lần kết hợp với nhạc, 2-3 lần kết hợp sử dụng dụng cụ âm nhạc.
- + Thi đua tổ, nhóm bạn trai – nhóm bạn gái (Bạn trai vỗ đệm bạn gái hát và ngược lại), cá nhân (kết hợp sử dụng dụng cụ âm nhạc), cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Hỏi lại tên bài hát và vận động
- Mời 1 trẻ khác lên hát và vận động lại

3. HĐ3: Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh

- Cô đưa đồ chơi ra hỏi ý tưởng trẻ sẽ chơi như thế nào?
- Sau đó cô phổ biến cách chơi, luật chơi: Cô gọi 1 bạn lên đội mũ chóp và gọi 1 bạn bất kỳ lên hát. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ nghe thật tinh và đoán xem bạn nào vừa hát nếu đoán không đúng sẽ phải làm theo yêu cầu của cô.
- Trẻ chơi 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô đồng viên, khuyến khích trẻ.

4. HĐ4: Nghe hát: “ Ông già Noel”

- Cô giới thiệu tên bài hát và hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm.
- Cô nói nội dung bài hát: Bài hát nói về ông già Noel đi khắp nơi tặng quà cho những em bé ngoan vâng lời cha mẹ và thầy cô.
- Cô hát lần 2 kết hợp vận động tác minh họa, khuyến khích trẻ hát hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 26 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Làm muối lạc vùng(EDP)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học: Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, tên gọi, tính chất của món muối lạc vùng và những nguyên liệu làm ra món muối lạc vùng.

2.T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng dụng cụ, đồ dùng, nguyên liệu để làm ra món muối lạc vùng(muối, lạc, vùng, bát, thìa, khay, khăn lau, đĩa,...)

3.E- Kỹ thuật: Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình để làm ra món muối lạc vùng(các kỹ năng:giã, đập, sử dụng máy xay, đong, xúc,)

4.M- Toán học: Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm, đong,để làm món muối lạc vùng.

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết trang trí, bảo quản món ăn cho đẹp mắt và ngon.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Các nguyên liệu cho món muối lạc vùng: Muối, lạc, vùng.
- Cối, chày, túi vải, máy xay, lọ thủy tinh có nắp, khay, khăn lau, muối, thìa,
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT:

*** Bước 1. Hỏi**

- Tạo tình huống, cô hỏi trẻ:

- + Chúng mình kể tên các món ăn có thể kết hợp với cơm, xôi trắng mà chúng mình biết?
- + Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm món muối lạc vùng...(Cô mở video- vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video)
- + Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm món muối lạc vùng:
 - TC1: Phải thơm, ngon.
 - TC2: Đập dập, không bị nát.
 - TC3: Độ mặn vừa phải, không mặn quá, không nhạt quá.
- * **Bước 2.** Tưởng tượng (Thứ 4/25/12/2024)
 - Hỏi trẻ:
 - + Để làm món muối lạc vùng cần những nguyên liệu gì?
 - + Quy trình làm muối lạc vùng như thế nào?
 - + Để đảm bảo an toàn thực phẩm trước khi chế biến các con phải làm gì?
 - + Những dụng cụ gì được sử dụng để làm món muối lạc vùng?
 - + Để món muối lạc vùng ngon chúng mình cần chú ý điều gì?
- * **Bước 3.** Lập kế hoạch (Thứ 4/25/12/2024)
 - Cô cho trẻ về nhóm thảo luận thống nhất về quy trình để làm món muối lạc vùng.
 - Các nhóm gắn ảnh các bước vào bảng quy trình làm món muối lạc vùng.
 - Cho trẻ tìm kiếm, chuẩn bị các phương tiện để làm món muối lạc vùng.
- * **Bước 4.** Thực hiện
 - Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
 - Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn (trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ).
 - Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.
 - Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm
 - Dự kiến 1 số câu hỏi:
 - + Các con hãy chia sẻ cách làm món muối lạc vùng của nhóm mình?
 - + Các con dùng gì để đong muối lạc vùng?
 - + Các con làm nhỏ muối lạc vùng như thế nào?
 - + Con đã nếm sản phẩm của nhóm mình chưa? Vị của nó như thế nào?
 - + Sản phẩm của nhóm con đã đạt được tiêu chí đưa ra chưa?
 - + Con có hài lòng về sản phẩm của nhóm mình không?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

+ Có khó khăn gì khi làm món muối lạc vùng?

* **Bước 5.** Cải tiến

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào buổi chiều thứ 5 ngày 26/12/ 2024.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 27 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái: b, d, đ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b,d,đ.
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh có từ “ Bé dương đón Noel” trên powerpoint.
- Trò chơi vòng quay chữ cái trên powerpoint

- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ
- Xúc xắc có các chữ cái b,d,đ trên các mặt.
- Mỗi trẻ 1 bài tập

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Ôn định tổ chức

- Tặng trẻ bức tranh.
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh – đọc từ: “ Bé dương đón Noel” (2-3 lần).
- Gọi 1 trẻ lên ghép từ “ Bé dương đón Noel”
- Cô cùng trẻ nhận xét. Cho trẻ đọc từ: “ Bé dương đón Noel” (2-3 lần).
- Cho trẻ chọn chữ cái đã học

2.HĐ2: Làm quen với chữ b, d, đ

* Cô giới thiệu chữ b

- Cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cho trẻ nói đặc điểm chữ b
- Cho trẻ viết nét chữ b trên không.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ “b” in thường, “b” viết thường, “b” viết hoa, tuy viết khác nhau nhưng đều đọc là “b”.

+ Trò chơi chuyển tiếp: Bé vận động theo nhạc bài Jingle Bell

* Cô giới thiệu chữ d, đ cô giới thiệu như chữ “b”

- Chơi TC: Vòng quay chữ cái trên powerpoint.

+ Cách chơi: Cô sẽ mời 1 bạn lên ấn vào con chuột, con chuột dừng ở chữ cái nào thì cả lớp sẽ đọc to chữ cái đó.(cho trẻ chơi 3- 4 lần).

* So sánh điểm khác và giống nhau giữa các cặp chữ: b-d; d-đ

- Chơi TC: Ai nhanh tay

+ Lần 1: Cô nói tên chữ - Trẻ chọn thẻ chữ giơ lên và phát âm

+ Lần 2: Cô nói đặc điểm chữ- Trẻ chọn thẻ chữ giơ lên và phát âm

3.HĐ3: Bé vui chơi cùng chữ cái b, d, đ

+ Trò chơi 1: Xúc xắc tìm chữ

- Cách chơi: Mỗi bạn sẽ chọn 1 thẻ chữ cái b hoặc d, hoặc đ mà mình thích, vừa đi vừa đọc đồng dao “ đồng dao chữ cái” khi cô lăn xúc xắc trên mặt có chữ gì thì bạn nào cầm chữ cái đấy nhanh chân chạy đến gần cô và giơ thẻ chữ cái đọc to, khi cô lăn vào ô không có chữ cái thì cô sẽ nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần
- + **Trò chơi 2:** Thi xem ai nhanh
- Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 bài tập, nhiệm vụ của chúng mình là sẽ gạch chân và nối với chữ cái tương ứng
- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, nhận xét động viên trẻ

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:12 05/02/2025
bởi Trịnh Thị Nhân (31313303_nhanht) – Trường Mầm non An Thắng